

Không nên coi mại dâm là một « tệ nạn xã hội ».

Ngày 28/6/2011, theo báo chí Việt Nam, bà Nguyễn Thị Kim Ngân, Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, trong Hội nghị Tri ân khai chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011–2015 tại Quảng Ninh đã phát biểu : không nên coi mại dâm là một « tệ nạn xã hội ».



*Tiền sĩ Khuất Thu Hồng (ảnh do tác giả gửi)*

Nhiều ý kiến vui mừng cho rằng, đây là một ngày quan trọng đối với những người làm nghề bán dâm. Tuy nhiên, phát biểu kể trên sau đó đã không được một số viên chức thuộc Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội công nhận.

Trên thực tế, tại Việt Nam theo các tính toán chuyên môn hàng trăm nghìn người kiếm sống bằng nghề bán dâm là một hệ quả pháp lý.

Rất nhiều tổ chức xã hội đi kèm với nghề mại dâm đã phát triển ngoài khả năng kiểm soát của chính quyền, cũng như nhiều căn bệnh lây nhiễm qua đường tình dục, đặc biệt là nhiều phụ nữ có dấu hiệu virus HIV/SIDA đã phát triển ngoài sự theo dõi của các cơ quan y tế.

Tổ chức mại dâm năm trước đây, bản thân quan điểm chính thống tại Việt Nam cho mua bán dâm là hành động phạm pháp, đã trở thành điểm tiếp xúc chính thức của nhiều công dân trong đó có những người thu nhập thấp khoa học và hoạt động xã hội.

*Đã đưa đến thính giả với một trong những tin tức nói có uy tín trong vấn đề này, RFI đưa câu hỏi với tiến sĩ Khuất Thu Hồng, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển Xã hội (ISDC), người đã nhiều năm nghiên cứu về đề tài này và kiên trì báo về quan điểm của mình coi mại dâm là một "dịch xã hội", đã có thể hạn chế được những tiêu cực trong môi trường này.*

RFI : Xin chào tiến sĩ Khuất Thu Hồng. Như chúng tôi biết, tại Việt Nam, trong vấn đề mại dâm – là chủ đề được sự quan tâm của xã hội từ lâu nay -, hiện đây có thông tin với việc Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội cho rằng không nên coi những người hành nghề mại dâm là các tội phạm, gây ra các tổ chức xã hội. Chúng tôi có thể cho biết nhìn nhận của chúng tôi về sự kiện này hay không?

Khuất Thu Hồng : Theo tôi biết, trong một cuộc Hội thảo tại Quảng Ninh, Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội có nêu vấn đề như anh vừa trao đổi, rằng chúng ta không nên coi mại dâm là một tội phạm xã hội, và nên để vấn đề có thể nhìn nhận nó như một công việc, như một nghề được hay không?

Đây là cách mà báo chí Việt Nam đưa tin về phát biểu của bà Bộ trưởng. Những người gần đây, có những thông tin khá chính thống từ Cục Phòng chống Tội phạm Xã hội.

Những người phạm tội đó phát biểu rằng mại dâm vẫn phải bị coi là một tội phạm xã hội và không thể coi mại dâm là một nghề. Cái lý do mà họ đưa ra thì nó gây ra nhiều tác hại về xã hội cũng như sức khỏe, đặc biệt là liên quan đến HIV.

Có phát biểu của các lãnh đạo của các đó nói rằng, báo chí không hiểu đúng tình hình của bà b&#228; tr&#228;ng. Bà b&#228; tr&#228;ng nói với tình hình là c&#228; g&#228;ng để nh&#228;ng ng&#228;i làm công việc m&#228;i dâm không b&#228; t&#228;n th&#228;ng, để tránh cho họ không có nguy cơ về sức khỏe,... chứ không có ý là coi m&#228;i dâm là m&#228;t nghề.

Nh&#228;ng câu chuyện này có lẽ chưa ng&#228;i trong cuộc m&#228;i biết rõ.

Khi nghe tin đầu tiên, tôi cảm thấy ph&#228;n khi, vì trong nhiều năm nay, tôi đã c&#228; g&#228;ng để kêu gọi xã hội và nh&#228;ng ng&#228;i làm chính sách thay đổi cách nhìn đối với m&#228;i dâm, và nên coi nó là m&#228;t nghề, mặc dù cái nghề đó nhiều ng&#228;i không tán thành.

Đ&#228;ng về m&#228;t để o&#228;c xã hội, phần lớn m&#228;i ng&#228;i trong xã hội, cũng như phần lớn các xã hội đều không tán thành. Tôi nghĩ rằng ở Mỹ hay ở Pháp, hay ở bất cứ nước nào, đa số ng&#228;i dân cũng không ưa thích m&#228;i dâm cả. Nhưng m&#228;i dâm cũng là m&#228;t thực tế xã hội mà nhiều người đã chấp nhận rằng, nó không thể không tồn tại.

ở Việt Nam, trong những năm gần đây, như tôi đã đề cập, có những cân nhắc nên « gọi là quy&#228;t » m&#228;i dâm như thế nào. Có những ý tưởng như : có thể coi đó là m&#228;t công việc, hay m&#228;t nghề, cũng có ý tưởng như là "khu đèn đỏ". Nhưng cũng còn rất nhiều tranh luận xung quanh gọi là pháp đó. Cho đến hiện nay, quan điểm chính thức coi m&#228;i dâm là "tồn tại xã hội" và chưa thừa nhận đó là m&#228;t nghề.

Quá trình xã hội để đi đến sự thống nhất, coi m&#228;i dâm là m&#228;t nghề, tôi nghĩ rằng còn phải cần thời gian nữa.

RFI : Xin phép hỏi chị, việc coi nghề bán dâm là m&#228;t tồn tại xã hội, thì sẽ có hậu quả gì về mặt xã hội ?

Khu&#228;t Thu Hằng : Hậu quả thực nhất là đến đến việc m&#228;i dâm đi vào hoạt động bí mật. Bởi vì dù muốn hay không, m&#228;i dâm vẫn tồn tại. Một số ng&#228;i ở trong xã hội vẫn cần đến dịch vụ đó. Ví dụ như, những ng&#228;i đàn ông chưa có vợ, những ng&#228;i đàn ông về hưu, hay ly hôn, hay những ng&#228;i không có khả năng để con cái.

Việc mại dâm hoạt động bí mật rất khó kiểm soát và dễ dẫn đến tình trạng tội phạm, như buôn bán phụ nữ, cưỡng ép phụ nữ hành nghề mại dâm, rồi nhiều hành động phạm pháp liên quan đến vấn đề này, rồi trẻ em sẽ bị ép buộc...

Thứ hai là, việc mại dâm bị coi là bất hợp pháp và phải hoạt động bí mật dẫn đến việc khó cung cấp các dịch vụ y tế sạch sẽ và cách thức nguy hiểm cho những người bán dâm.

Tất nhiên họ cũng đi chảnh bảnh, nhưng là những người không đáng tin cậy. Và điều này như họ nghĩ đến sự sạch sẽ của họ. Nhưng như họ nghĩ đến sự sạch sẽ của họ thì không chấp nhận cho họ, mà còn họ đến khách hàng của họ. Và từ khách hàng của họ, thì có thể dẫn đến vấn đề con, rồi bị bán gái, bị tình dục như khách hàng đó, như họ nghĩ như thế sẽ lan truyền đến cộng đồng và xã hội.

Ít nhất là có hai hậu quả nghiêm trọng như vậy, nếu như mại dâm không được quản lý chính thức.

RFI : Thứ ba chủ đề, là ngành nghiên cứu trực tiếp và động thái là ngành có hiểu biết rõ ràng về lĩnh vực này, chủ đề có thể cho biết một vài con số để cho thấy như họ nghĩ của việc mua bán dâm tại Việt Nam ?

Khuất Thu Hồng : Ở Việt Nam, mại dâm không được coi là một nghề, nên việc nghiên cứu mại dâm là một việc rất khó khăn.

Rất khó để tiếp cận với những người làm nghề này để phỏng vấn và các chuyên gia xem là bao nhiêu người. Nhưng theo những số liệu thống kê của Bộ Lao động, Thương binh, Xã hội, thì ở Việt Nam có khoảng 30.000 người bán dâm, và hành nghề trên khoảng 100.000 có kinh doanh dịch vụ này, hoặc các cơ sở trá hình, như tiệm mát xa, gội đầu, cắt tóc, nhà tắm hay karaoke, ... Tuy nhiên, các nhà nghiên cứu ước tính con số người hành nghề mại dâm tại Việt Nam có thể dao động từ 300.000 đến 500.000 người. Đây là một con số đáng kể.

Nếu nói về nghề tác hại do mại dâm không được quan lý chính thức, nó có thể đưa ra chuyện như tôi vừa nói, nghề ngông ngi mại dâm qua đường tình dục, như HIV, không được đi u tr .

Theo các nghiên cứu về HIV và nghề ngông ngi bán dâm, thì có rất nhiều người làm nghề mại dâm không dùng các biện pháp bảo vệ, ch&#228;ng h&#228;n nh&#228; dùng bao cao su m&#228;t cách th&#228;ng xuyên và nh&#228;t quán.

Ví dụ phần lớn nghề ngông ngi bán dâm dùng bao cao su với khách hàng quen, hoặc khách hàng m&#228;i, nghề ngông ngi khách hàng quen, hoặc người tình hay người yêu của họ thì họ lại không dùng. Trong khi đó, trong số nghề ngông ngi yêu, người tình hay ch&#228;ng c&#228;a nghề ngông ngi làm nghề này lại có nhiều người tiêm chích ma túy.

Mà nghề ngông ngi tiêm chích ma túy hay phần tiêm chích chung, vì họ ít tiền. Khi tiêm chích chung thì khả năng lây nhiễm rất cao. Như thế, anh có thể hình dung đường lây truyền nó lan từ đâu, từ đâu, đúng không ?

Hiện nay, về dịch HIV ở Việt Nam, các nghiên cứu cũng như các dữ báo về dịch thế hệ cho thấy cái tỷ lệ lây nhiễm HIV qua tiêm chích ma túy thì đang có chiều hướng giảm, trong khi đó, tỷ lệ lây HIV qua đường tình dục đang có chiều hướng tăng. Đây là điều đáng lo ngại.

RFI : Thế à chứ, vì cái tiếp xúc coi mại dâm là một tệ nạn xã hội theo quan điểm « đạo đức » gắn liền với cái giá phải trả, như chứ vừa nói, về bản chất thì không được kiểm soát, cũng như nghề tệ nạn đi kèm theo. Vậy cái « đạo đức » đó có phải là giá quá đắt với nghề thì thế kia không ?

Khu&#228;t Thu H&#228;ng : Cá nhân tôi cho rằng cái giá như vậy là đắt. Tuy nhiên, nếu đặt mình ở địa vị nghề ngông ngi quan lý, lãnh đạo một n&#228;c, tôi cũng hình dung được các áp lực lên họ. Áp lực về mặt chính trị, áp lực về mặt xã hội, trong việc có công nhận mại dâm là một nghề hay không.

Tôi vì ở Việt Nam, tôi cho rằng, nếu bây giờ chúng ta có ý kiến của người dân, tôi sẽ còn rất nhiều người phản đối và cũng coi đó là « một tệ nạn xã hội ».

Họ đã quen nghĩ như thế quá lâu rồi ! Và để biết, phần nào rất lo sợ cho an nguy của gia đình, cho chồng, con. Cho nên, chắc chắn (đa số) phần nào sợ phần đời.

Vấn đề là, người ta thường hình dung và tưởng tượng khá dễ dàng nguy hại cho « hạnh phúc gia đình », để ngẫm góc độ chung thủy hay không chung thủy.

Đấy là « đạo đức xã hội » được đề cao, còn tác hại của mọi dân có thể gây ra đến sức khỏe thì liên quan đến tình cá nhân cụ thể, nên rất khó để « nhìn thấy ».

Vấn đề là nghiên cứu để chứng minh được rằng, mọi dân đi vào bí mật có thể gây ra các tác hại, khi nào cho bao nhiêu người bị bệnh, thì các nghiên cứu như vậy rất khó để thực hiện.

Vì vậy, khó có bằng chứng để thuyết phục mọi người rằng : nếu tiếp tục coi mọi dân là một phần của xã hội, các vấn đề phải trở về cái giá trị, với việc một năm số có tình trạng người bị bệnh HIV chứng minh. Rất khó để mà có được những con số để thuyết phục mọi người.

Vấn đề tình dục ở Việt Nam là một vấn đề rất là bí ẩn. Người ta rất là ghét. Nghĩ đến nó đã là xấu xa rồi. Vậy mà lại còn để cho tình dục, còn bán dâm, thì đó là điều không thể chấp nhận được. Tôi nghĩ rằng để cân nhắc giữa hai cái giá trị, người ta sẽ thường chọn giá trị pháp luật. Tức là, tiếp tục coi mọi dân là một vấn đề « đạo đức xã hội ».

Đấy là « tình hình » xét đoán giữa các nguy hại của các vấn đề sức khỏe và « đạo đức », thì có lẽ lúc nào người ta cũng thường nghĩ đến « đạo đức » nhiều hơn.

RFI : Để ngẫm góc độ của một người hoạt động xã hội và làm khoa học, cần làm gì và sẽ làm như thế nào trong tình hình hiện nay trong lĩnh vực này ?

Khuất Thu Hằng : Tôi rất nhiều năm nay, tôi luôn kêu gọi để có thay đổi quan điểm đối với mọi

dâm, chúng họ n có thể coi là một nghề, cũng có thể không hợp pháp hóa nó, nhưng cho phép hoạt động, như ở Thái Lan, thì một số khu vực như tđnh, thì đi u này sẽ giúp cho việc giảm đi các nguy cơ đối với những người làm nghề mại dâm, cũng như các khách hàng của họ.

Đó những người này có thể được cung cấp các dịch vụ y tế, dịch vụ an ninh, ... Hiện nay, tôi đã kiên trì quan điểm này, và tôi cũng cố gắng r&#228;ng, dù chúng ta ghét mại dâm, dù chúng ta không chấp nhận, nó vẫn tồn tại, chúng ta nào còn loài người, mại dâm vẫn tồn tại, vì vẫn còn những người cần đến dịch vụ này.

Dù r&#228;ng đi đa số trong xã hội có thể có gia đình tốt đẹp và hạnh phúc, thì vẫn có một số người nào đó không có đi u kiện để có gia đình, thì những người đó y vẫn cần một dịch vụ tình dục, và nếu một dịch vụ tình dục được tổ chức một cách nghiêm túc và an toàn, thì có lẽ nó mang lại lợi ích cho những người cần nó, đồng thời mang lại an toàn cho xã hội. Đây là quan điểm của tôi.

RFI : Xin chân thành cảm ơn nhà nghiên cứu Khu&#228;t Thu H&#228;ng.